

Số: 302/2018/QĐST-HNGĐ

Huyện Trần Văn Thời, ngày 15 tháng 11 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 722/2018/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Bé T**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Ấp VV, xã TGT, huyện NH, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Thanh N**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Ấp CNA, xã KH, huyện TVT, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81 và 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Bé T và anh Nguyễn Thanh N.

2. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Bé T và anh Nguyễn Thanh N thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Kim T, sinh ngày 17/8/2016 cho chị T tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Anh N không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Anh N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng được tính kể từ ngày 15/11/2018.

Đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, kể từ ngày chị T có đơn yêu cầu thi hành án, anh N còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị T và anh N thống nhất thỏa thuận chị T chịu toàn bộ án phí hôn

nhân và gia đình sơ thẩm 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000 đồng. Chị T có nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm theo biên lai thu tiền số 0008830 ngày 22/10/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau được chuyển thu đối trừ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Phòng NV-KT TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- UBND xã TGT, huyện NH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.

THẨM PHÁN

Trần Thị Kiều Trang